

Số ~~75~~ /QNS-TCKT

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 03 năm 2025

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

- Mã chứng khoán: QNS
- Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, TP Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
- Điện thoại liên hệ: 0255 3726110 Fax: 0255 3822843

2. Nội dung công bố thông tin:

Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi công bố tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, gồm:

- Thông báo mời họp;
- Mẫu Phiếu đăng ký, giấy ủy quyền tham dự Đại hội;
- Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Báo cáo Hội đồng quản trị Công ty;
- Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty;
- Tờ trình của Hội đồng quản trị về một số nội dung phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
- Tờ trình của Ban kiểm soát về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;
- Mẫu phiếu biểu quyết;
- Dự thảo Nghị quyết Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2025.

(Có tài liệu kèm theo)

3. Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 07/03/2025 và sẽ cập nhật các sửa đổi, bổ sung (nếu có) cho tới trước khai mạc Đại hội đồng cổ đông theo đường link:

<http://qns.com.vn/thong-tin-co-dong>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố. Trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa thông tin bằng tiếng Việt và tiếng Anh thì thông tin bằng tiếng Việt được áp dụng./.

ksml

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Nơi nhận:

- Như trên
- P. CNTT để CBTT
- Lưu P. TCKT, HC Công ty

Tài liệu đính kèm:

- Tài liệu hợp ĐHĐCĐ





CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

MST: 4300205943

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 02 năm 2025

THƯ MỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi (Công ty) trân trọng kính mời Quý cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 (ĐHĐCĐ) như sau:

- 1. Thời gian:** Từ 7 giờ, Thứ 7 ngày 29/03/2025.
- 2. Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi, Số 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
- 3. Tài liệu họp:** Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 được đăng tải trên Website Công ty tại địa chỉ: <http://www.qns.com.vn> mục **Quan hệ cổ đông > Đại hội đồng cổ đông** (chậm nhất vào ngày 08/03/2025).
- 4. Ủy quyền tham dự ĐHCĐ:** Trường hợp cổ đông không thể tham dự họp có thể ủy quyền cho người khác tham dự.
- 5. Để công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông được thuận lợi, đề nghị Quý cổ đông xác nhận việc tham dự hoặc ủy quyền tham dự Đại hội (theo mẫu đính kèm hoặc theo quy định của pháp luật về dân sự) về Công ty trước 17g00 ngày 26/03/2025 theo địa chỉ:**

Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi

Số 02 Nguyễn Chí Thanh, P. Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

SĐT: 0255.3726110

Email: info@qns.com.vn

Hoặc vui lòng liên hệ bà Phạm Thị Tuyết Ánh – Người PT quản trị Cty để được hỗ trợ.

SĐT: 0255.3726153

Di động: 0906.456.859

Email: ptanh@qns.com.vn

Trân trọng kính mời./.



TRẦN NGỌC PHƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc

....., ngàytháng.....năm 2025

PHIẾU ĐĂNG KÝ

V/v tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi năm 2025

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Tên cá nhân/tổ chức:.....

Số ĐKSH¹: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ:

.....

Số điện thoại:..... Email:.....

Số cổ phần sở hữu:

(Bằng chữ:

.....)

Tôi/Chúng tôi xin đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi năm 2025.

Tôi/Chúng tôi cam kết tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi./.

Người đăng ký

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có))

¹ Số ĐKSH là số hiệu thông tin nhận diện người sở hữu chứng khoán theo Khoản 1 Điều 2 Quy chế hoạt động đăng ký và chuyển quyền sở hữu chứng khoán Ban hành kèm theo Quyết định số 50/QĐ-HĐTV ngày 01 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự Do – Hạnh phúc

....., ngàytháng..... năm 2025

GIẤY ỦY QUYỀN

**V/v tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi năm 2025**

1. BÊN ỦY QUYỀN (BÊN A):

Tên cá nhân/tổ chức:.....

Số ĐKSH: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ:

Số điện thoại:..... Email:.....

Số cổ phần sở hữu:

(*Bằng chữ:*

.....)

2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN (BÊN B):

Tên cá nhân/tổ chức:.....

Số ĐKSH: Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ:

Số điện thoại:..... Email:.....

Số cổ phần nhận ủy quyền

(*Bằng chữ:*

.....)

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Bên A ủy quyền cho bên B tham dự và thực hiện mọi quyền lợi, nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi năm 2025 trong phạm vi số cổ phần nhận ủy quyền.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi./.

Người nhận ủy quyền

(*Ký và ghi rõ họ tên*)

Người ủy quyền

(*Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)*)

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025
CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 của Công ty CP Đường Quảng Ngãi (gọi tắt là Đại hội) được tổ chức vào ngày 29/3/2025; để Đại hội được tiến hành thuận lợi và thành công tốt đẹp, Ban tổ chức kính trình Đại hội thông qua Quy chế làm việc của Đại hội như sau:

A- Các qui định chung tại Đại hội:

1. Tất cả cổ đông, đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội (gọi tắt là Đại biểu cổ đông) được quyền tham gia biểu quyết tại Đại hội.
2. Đại hội do Chủ tọa đại hội điều khiển. Đại biểu cổ đông tham gia Đại hội phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa đại hội nhằm tạo điều kiện cho Đại hội diễn ra một cách thuận lợi, nhanh chóng và hợp lệ.
3. Quyết định của Đại hội đối với các vấn đề yêu cầu biểu quyết được thực hiện theo Điều 21- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi.
4. Danh sách Ban kiểm phiếu phải được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu sẽ chịu trách nhiệm về tính chính xác của số cổ phần có quyền biểu quyết.
5. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 sẽ được thông qua tại Đại hội.
6. Nội dung và các diễn biến tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 được Thư ký đại hội ghi chép đầy đủ vào Biên bản và thông qua tại Đại hội trước khi bế mạc.

B- Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

Sau khi Đại biểu cổ đông hoàn tất thủ tục đăng ký tham dự Đại hội, Ban tổ chức sẽ gửi cho Đại biểu cổ đông **Thẻ biểu quyết** và **Phiếu biểu quyết**.

1- Thẻ biểu quyết:

- **Đặc điểm:** Thẻ biểu quyết có **màu trắng**, ghi thông tin Đại biểu cổ đông gồm: Họ và tên đại biểu, mã số đại biểu và số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội .

- **Mục đích:** Thẻ biểu quyết dùng để biểu quyết những nội dung thông qua ngay tại Đại hội theo hình thức **giơ thẻ biểu quyết**, bao gồm :

- + Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội
- + Thông qua danh sách ban thẩm tra tư cách đại biểu cổ đông dự Đại hội và điều kiện tiến hành Đại hội
- + Thông qua Ban kiểm phiếu của Đại hội
- + Thông qua Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội
- + Thông qua chương trình Đại hội
- + Thông qua biên bản và nghị quyết Đại hội

- **Cách sử dụng:** Đại biểu cổ đông thực hiện việc **GIƠ thẻ biểu quyết** để biểu quyết “tán thành”, hoặc “không tán thành”, hoặc “Không có ý kiến” với những nội dung biểu quyết khi Ban tổ chức hoặc Chủ tọa Đại hội yêu cầu biểu quyết. Khi biểu quyết, mặt trước Thẻ biểu quyết (có ghi mã số biểu quyết) phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa Đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Ban tổ chức hoặc Chủ tọa Đại hội công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

**CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

02 Nguyễn Chí Thanh – TP Quảng Ngãi – Tỉnh Quảng Ngãi

Tel : 0255.3. 726110

Fax : 0255.3822843

Email : info@qns.com.vnWebsite : www.qns.com.vn**PHIẾU BIỂU QUYẾT****TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025****Ngày 29 tháng 3 năm 2025**

Họ và tên Đại biểu cổ đông :

- Mã số Đại biểu cổ đông :

Số cổ phần có quyền biểu quyết :

cổ phần

NỘI DUNG BIỂU QUYẾT

TT	Nội dung vấn đề biểu quyết	Ý kiến biểu quyết		
		Tán thành (1)	Không tán thành (2)	Không có ý kiến (3)
1	Thông qua Báo cáo Hội đồng Quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi			
2	Thông qua Báo cáo Ban kiểm soát Công ty CP Đường Quảng Ngãi			
3	Thông qua Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024			
4	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024			
5	Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh – tài chính năm 2025			
7	Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty dựa vào kết quả SXKD năm 2025			
8	Điều chỉnh và bổ sung thông tin về ngành nghề kinh doanh của Công ty CP Đường Quảng Ngãi			
9	Thông qua Danh sách Công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025			

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 3 năm 2025

Người biểu quyết

(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú :

Nếu tán thành vấn đề biểu quyết thì Đại biểu cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột 1

Nếu không tán thành vấn đề biểu quyết thì Đại biểu cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột 2

Nếu không có ý kiến về vấn đề biểu quyết thì Đại biểu cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột 3

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Đường Quảng Ngãi

Căn cứ các quy định của pháp luật; Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi đã được kiểm toán; Hội đồng Quản trị Công ty báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 về hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2024 và định hướng hoạt động năm 2025 như sau:

I. Đánh giá của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2024

Năm 2024, tình hình chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược gay gắt; xung đột leo thang ở Ukraina, Trung Đông, Biển Đỏ, căng thẳng gia tăng ở bán đảo Triều Tiên và eo biển Đài Loan; giá xăng dầu, hàng hóa cơ bản, cước vận tải biến động mạnh; kinh tế, thương mại phục hồi chậm, thiếu vững chắc; tổng cầu, đầu tư toàn cầu sụt giảm; tỷ giá, lãi suất biến động khó lường; thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh năng lượng, lương thực, an ninh mạng diễn biến phức tạp.

Ở trong nước, tình hình chính trị ổn định, tăng trưởng kinh tế khá cao, GDP năm 2024 tăng 7,09% so với năm 2023, lạm phát được kiểm soát ở mức 3,63%. Mặc dù tăng trưởng GDP cao song cầu nội địa vẫn thấp (thấp nhất từ năm 2022) do người dân thắt chặt chi tiêu.

Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2024 của QNS ổn định và có tăng trưởng, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu tại ĐHCĐ thường niên năm 2024 thông qua. Cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%)	
					So với TH 2023	So với KH 2024
Vốn điều lệ	tỷ đồng	3.569	3.676	3.676	103%	100%
Tổng doanh thu	tỷ đồng	10.516	9.000	10.678	102%	119%
Lợi nhuận trước thuế TNDN	tỷ đồng	2.447	1.500	2.645	108%	176%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	tỷ đồng	2.183	1.341	2.377	109%	177%
Tỷ lệ cổ tức	%	40	≥ 15	40	100%	

1. Mảng đường – điện

Tình hình ngành mía đường Việt Nam:

Kể từ năm 2021, sau khi Việt Nam áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía nhập khẩu, ngành mía đường trong nước đã và đang ghi nhận sự hồi sinh.

Theo Hiệp Hội Mía đường Việt Nam, tổng diện tích mía thu hoạch cả nước vụ 2023 - 2024 là 163 nghìn ha tăng 11,4%; sản lượng mía là 11.204.789 tấn mía tăng 17,9%, sản xuất được 1.107.777 tấn đường tăng 18,4% so với niên vụ trước. So sánh với vụ ép mía 2020/2021, trong vòng 4 vụ liên tiếp, sản lượng mía ép tăng 66% và sản lượng đường tăng 61%.

Giá đường trong nước khá ổn định.

Hoạt động sản xuất kinh doanh mía đường của QNS:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh đường của QNS trong năm 2024 ổn định. Kết quả thực hiện vụ ép 2023-2024.

+ Diện tích vùng nguyên liệu mía tiếp tục phát triển, diện tích vụ 2023-2024: 29.057 ha, tăng 12 % so với vụ 2022-2023.

+ Sản lượng mía cung cấp cho chế biến: 1,97 triệu tấn, tăng 15% so với vụ 2022-2023.

+ Công suất ép tăng và ổn định, hiệu quả chế biến duy trì ở mức 8,8 tấn mía/tấn đường.

+ Sản lượng đường từ mía sản xuất: 215.272 tấn, tăng 12% so với vụ 2022-2023 (chiếm 19,4% sản lượng đường mía tại Việt Nam).

- Sản lượng đường tiêu thụ năm 2024: 210.000 tấn, giảm 6% so với năm 2023. Trong năm, Công ty không sản xuất và tiêu thụ đường từ đường thô nhập khẩu do phí đầu giá hạn ngạch nhập khẩu đường quá cao.

- Sản phẩm đường đóng túi (0,5kg và 1kg) đã được phủ toàn quốc, trên các kênh hiện đại; sản phẩm đường QNS thu hút khách hàng công nghiệp sử dụng đường làm nguyên liệu chế biến; bước đầu đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng của các doanh nghiệp ngành chế biến thực phẩm quy mô lớn (như Vinamilk, Coca-cola, DutchLady, Tân Hiệp Phát...).

- Năm 2024, tổng sản lượng điện tiêu thụ đạt 210 triệu Kwh, tăng 2% so với năm 2023. Sản lượng điện sản xuất từ bã mía gia tăng, nguồn năng lượng hơi cung cấp cho chế biến đầy đủ, kịp thời - góp phần quan trọng vào việc công suất ép ổn định ở mức cao, công đoạn chế biến thông suốt.

2. Mảng sữa đậu nành và dinh dưỡng từ thực vật

Ngành hàng tiêu dùng nhanh FMCG gặp nhiều khó khăn do sức mua tiêu dùng vẫn thấp.

Năm 2024, Công ty đã có nhiều thay đổi trong chiến lược kinh doanh để nâng cấp, mở rộng và làm mới từ lõi ngành hàng để kích thích tăng trưởng và tối ưu hiệu quả đầu tư. Cụ thể:

- Làm mới và tối ưu các sản phẩm thế mạnh của Vinasoy; nâng cấp ngành hàng sữa đậu nành bằng sản phẩm mới Fami GreenSoy với đột phá về công nghệ.

- Khẳng định vị thế của Vinasoy là một nhãn hàng dinh dưỡng từ thực vật; tái cơ cấu lại sữa chua uống Veyo lên men từ 5 loại hạt và đưa ra thị trường dòng sản phẩm sữa hạt cao cấp (Veyo 5 loại hạt, Veyo sữa yến mạch)

- Đầu tư nâng cấp hệ thống quản trị bán hàng, kênh phân phối; phát triển nâng cấp hệ thống quản lý đảm bảo đồng bộ năng lực kiểm soát chất lượng cho cả 3 nhà máy.

Kết quả năm 2024:

- Sản lượng sữa tiêu thụ trong năm 2024 đạt 255 triệu lít tăng 5,6%, doanh thu tăng 4,3% so với năm 2023.

- + Một số nhóm sản phẩm sữa đậu nành ghi nhận tăng trưởng tốt trong dài hạn như Fami ít đường (tăng 8% so với năm 2023), đặc biệt nhóm Fami bổ sung hương vị và Fami Go tăng trưởng 2 con số qua các năm (riêng năm 2024 tăng 31% so với năm 2023).

- + Nhóm Sữa hạt trong năm 2024 ghi nhận tăng trưởng vượt bậc về doanh thu, tăng 104% so với năm 2023.

- Tại thị trường Việt Nam: thị phần của Vinasoy trong ngành hàng sữa đậu nành vẫn tiếp tục tăng trưởng và giữ vững vị thế dẫn đầu và đứng thứ 2 trong ngành hàng sữa uống liền tại Việt Nam trong năm 2024.

- Đối với thị trường xuất khẩu:

- + Vinasoy tiếp tục phát triển, tìm kiếm cơ hội hợp tác và mở rộng thị trường xuất khẩu. Các thị trường xuất khẩu hiện nay: Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ, Đài Loan,... với 5 nhà phân phối cùng với 2.900 cửa hàng.

- + Doanh thu xuất khẩu tăng trưởng liên tục qua các năm; riêng năm 2024, doanh thu xuất khẩu tăng 80% so với năm 2023.

3. Mảng khác

Mặc dù nền kinh tế vẫn còn không ít những khó khăn, sức mua vẫn chưa được phục hồi hoàn toàn, nhưng sản lượng tiêu thụ các sản phẩm khác như: nước khoáng, bia, bánh kẹo,... vẫn tăng trưởng, đóng góp vào lợi nhuận chung toàn Công ty.

4. Một số thành tích tiêu biểu đạt được trong năm:

Bên cạnh kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đạt được năm 2024, uy tín và thương hiệu của Công ty được giữ vững:

- Năm 2024, Công ty tiếp tục nằm trong bảng xếp hạng VNR500 do Vietnam Report công bố:

- + *Xếp hạng thứ 143/500 DN lớn nhất Việt Nam;*
- + *Xếp hạng thứ 71/500 DN tư nhân lớn nhất Việt Nam;*
- + *Xếp hạng thứ 63/500 DN lợi nhuận tốt nhất;*
- + *Xếp hạng thứ 33/500 DN tư nhân lợi nhuận tốt nhất.*

- TOP 50 Doanh nghiệp sáng tạo và kinh doanh hiệu quả năm 2024
- TOP 100 thương hiệu giá trị nhất Việt Nam năm 2024
- TOP 100 Doanh nghiệp bền vững năm 2024
- Công ty đạt Giải thưởng Chuyển đổi số Việt Nam - Vietnam Digital Awards năm 2024 do Hội Truyền thông số Việt Nam và Tạp chí điện tử VietTimes tổ chức.
- Các thương hiệu sản phẩm của Công ty nằm Top 10 Công ty thực phẩm uy tín nhóm ngành: đường, bánh kẹo và thực phẩm dinh dưỡng khác do Vietnam Report đánh giá.

- Các sản phẩm của Công ty đạt Thương hiệu quốc gia Việt Nam giai đoạn 2024-2026 được công nhận bởi Hội đồng thương hiệu Quốc gia – Bộ Công thương chủ trì;

- Sản phẩm sữa đậu nành Fami Green Soy giành chiến thắng hạng mục "Đổi mới công nghệ" tại giải thưởng Sáng tạo Thực phẩm từ thực vật quốc tế năm 2024.

Những thành tích trên đã khẳng định hiệu quả trong công tác quản lý của Hội đồng Quản trị, công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc và sự phối hợp chặt chẽ giữa Hội Đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và các hội đoàn thể nhằm tạo nên môi trường kinh doanh công khai, minh bạch góp phần làm cho hiệu quả kinh doanh gia tăng và uy tín thương hiệu QNS ngày càng được nâng cao trên thị trường.

II. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Kết quả SXKD năm 2024: doanh thu tăng 2%, lợi nhuận sau thuế tăng 8,9% so với năm 2023 là thành tích đáng ghi nhận. Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực và kết quả của Ban Tổng giám đốc Công ty đã làm được trong năm vừa qua.

Ban Tổng giám đốc Công ty đã có nhiều giải pháp điều hành linh hoạt, kịp thời, phù hợp với tình hình diễn biến phức tạp của thị trường mang lại hiệu quả cao và vẫn đảm bảo thực hiện đúng định hướng phát triển đã được Đại hội đồng cổ đông

thường niên thông qua. Các chủ trương, chỉ đạo của HĐQT đã được Ban Tổng giám đốc triển khai thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao.

Với sự đóng góp của Ban Tổng giám đốc trong điều hành công ty, HĐQT tin rằng QNS sẽ còn tiếp tục phát triển thị trường trong nước, khu vực và quốc tế.

Trong năm 2024, HĐQT đã thực hiện hoạt động giám sát như sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành.

- Chỉ đạo xây dựng định hướng chiến lược phát triển chung toàn Công ty trên các lĩnh vực: Sản xuất kinh doanh, tài chính, đầu tư, phát triển thị trường, vùng nguyên liệu và nguồn nhân lực.

- Thường xuyên chỉ đạo Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; cân đối nguồn tiền, đảm bảo cung ứng vốn để sản xuất kinh doanh kịp thời và thực hiện các dự án đầu tư đúng tiến độ.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc triển khai các dự án đầu tư của Công ty.

- Thống nhất với Ban Tổng giám đốc tiếp tục thực hiện cơ chế tiền lương hiệu quả, khuyến khích sáng tạo, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa trong sản xuất kinh doanh... nhằm nâng cao hiệu suất làm việc của người lao động.

III. Các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2024

Hội đồng Quản trị luôn hoạt động trên nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật; Điều lệ, các quy chế quản trị nội bộ của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

1. Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 11 kỳ họp, trong đó:

- 01 kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024;
- 03 kỳ họp Hội đồng quản trị trực tiếp tổ chức tại Văn phòng Công ty;
- 07 kỳ họp Hội đồng quản trị lấy ý kiến bằng văn bản.

Ban hành 13 Nghị quyết liên quan đến các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị Công ty. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị được tiến hành phù hợp với quy chế, quy định hiện hành của Công ty và pháp luật. Các quyết định thông qua tại phiên họp trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản đều nhận được sự thống nhất cao của các thành viên.

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc, Lãnh đạo các đoàn thể và Ban kiểm soát được mời tham dự tại các phiên họp của Hội đồng Quản trị được tổ chức trực tiếp hoặc nhận được đầy đủ tài liệu đối với các cuộc họp lấy ý kiến bằng văn bản.

(Chi tiết các cuộc họp và tình hình quản trị công ty được công bố thông tin tại Báo cáo số 04/BC-HĐQT ngày 23/01/2025 của HĐQT Công ty về tình hình quản trị Công ty năm 2024)

2. Việc chi trả cổ tức bằng tiền còn lại của năm 2023 và tạm ứng cổ tức năm 2024:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, HĐQT Công ty đã chỉ đạo việc chi trả cổ tức còn lại năm 2023 và tạm ứng cổ tức năm 2024 như sau:

- Chi trả cổ tức còn lại của năm 2023: Tỷ lệ cổ tức là 20%, ngày thanh toán 26/04/2024.

- Tạm ứng cổ tức của năm 2024:

+ Đợt 1: Tỷ lệ ứng cổ tức là 10%, ngày thanh toán 11/09/2024

+ Đợt 2: Tỷ lệ ứng cổ tức là 10%, ngày thanh toán 21/01/2025

3. Các dự án đầu tư

3.1. Báo cáo về các dự án đã được phê duyệt trong những năm trước:

- Năm 2023, Hội đồng quản trị đã thông qua phương án Đầu tư TSCĐ bổ sung hệ thống sấy/làm mát đường dây chuyền RS tại NM Đường An Khê với giá trị phê duyệt (chưa VAT) là 11,3 tỷ đồng. Tuy nhiên, để phù hợp với nhu cầu thực tế, năm 2024 HĐQT đã điều chỉnh giá trị đầu tư của phương án này là 15,2 tỷ đồng.

- Đối với Dự án đầu tư "Dây chuyền sản xuất bánh Pie 1.000kg/giờ và dây chuyền sản xuất kẹo cứng 500kg/giờ" của Nhà máy Bánh kẹo Biscafun với tổng mức đầu tư dự kiến là 152 tỷ đồng đã được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt trong năm 2021, do tình hình thị trường cũng như các yếu tố khác, Công ty chưa thực hiện đầu tư dự án này.

3.2. Các dự án được phê duyệt trong năm 2024:

Năm 2024, HĐQT Công ty phê duyệt các dự án như sau:

ĐVT: đồng

STT	Tên dự án	Giá trị phê duyệt (chưa VAT)
1	Đầu tư máy phát điện 15MW tại Nhà máy Đường An Khê	13.700.000.000

STT	Tên dự án	Giá trị phê duyệt (chưa VAT)
2	Đầu tư mở rộng nâng công suất hệ thống chế biến đường từ mía lên 25.000 TMN tại Nhà máy đường An Khê.	1.169.359.000.000
3	Đầu tư mở rộng Nhà máy Điện sinh khối An Khê nâng công suất thiết kế lên 135MW	846.763.000.000
4	Điều chỉnh giá trị đầu tư của phương án “Đầu tư TSCĐ bổ sung Hệ thống sấy/làm mát đường dây chuyên RS” tại Nhà máy Đường An Khê	15.167.498.822
5	Đầu tư kho B1 tại Nhà máy Bánh kẹo Biscafun	15.860.000.000
6	Đầu tư dây chuyền sản xuất kẹo cứng 1.000 kg/giờ	58.771.000.000
7	Đầu tư cải tạo hệ thống PCCC tại Nhà máy Sữa đậu nành Vinasoy Bắc Ninh	13.710.000.000
	Tổng cộng	2.133.330.498.822

4. Thù lao của Hội đồng quản trị

Năm 2024, Công ty không chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

5. Về danh sách người có liên quan và các giao dịch phát sinh giữa Công ty và các bên liên quan trong năm 2024

5.1 Danh sách người có liên quan:

Danh sách những người có liên quan với Công ty, người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ được thể hiện tại Phụ lục 01 và Phụ lục 03 Báo cáo số 04/BC-HĐQT ngày 25/01/2025 của HĐQT Công ty về tình hình quản trị Công ty năm 2024.

5.2 Các giao dịch phát sinh giữa Công ty, Công ty con và các bên liên quan

Trong năm, Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua các hợp đồng, giao dịch phát sinh giữa Công ty và các bên liên quan. Tổng các giao dịch thực tế phát sinh với các bên liên quan được thể hiện tại Phụ lục I kèm theo báo cáo này.

6. Nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua nhưng không thực hiện:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 có tăng

trường so với năm 2023 nhưng chưa đạt mức để phát hành ESOP theo phương án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt.

7. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty

Năm 2014, Công ty thực hiện đăng ký chứng khoán tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đến năm 2016, Công ty thực hiện đăng ký giao dịch UPCOM tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX). HNX và VSDC đã thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại QNS là 49%.

Theo quy định của Luật chứng khoán năm 2019 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ (NĐ 155) quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thì công ty đại chúng phải có trách nhiệm xác định ngành, nghề đầu tư kinh doanh và thực hiện thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài với Ủy ban chứng khoán Nhà nước theo ngành nghề mà doanh nghiệp đã đăng ký kinh doanh.

Hiện nay, Công ty đang đăng ký hoạt động với 60 mã ngành nghề kinh doanh.

Căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật, các hiệp định thương mại mà Việt Nam là thành viên và các ngành nghề kinh doanh của Công ty đã đăng ký (sau khi ĐHĐCĐ thường niên 2025 thông qua nội dung điều chỉnh), Công ty xác định tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa đối với Công ty là 50%.

Công ty sẽ thực hiện thủ tục thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa theo NĐ 155 sau khi hoàn tất các thủ tục về điều chỉnh ngành nghề kinh doanh theo quy định.

IV. Định hướng phát triển trong năm 2025:

1. Nhận định, thách thức trong năm 2025

Dự báo kinh tế thế giới năm 2025, mặc dù lạm phát giảm, điều kiện thị trường lao động dần được cải thiện, chính sách tiền tệ đang được nới lỏng; tuy nhiên, tăng trưởng dự kiến sẽ vẫn ở mức thấp hơn tốc độ trước đại dịch, nền kinh tế toàn cầu sẽ tiếp tục đối mặt với những bất ổn đáng kể.

Theo dự báo năm 2025, giá đường thế giới và trong nước sẽ có sự điều chỉnh, do triển vọng nguồn cung sẽ tích cực hơn. Đặc biệt là tại Brazil, sản lượng đường niên vụ hiện nay đang ở mức cao so với các năm trước nhờ thời tiết thuận lợi.

Ngành hàng FMCG tại Việt Nam sẽ đối diện với nhiều cơ hội, thách thức và chịu sự cạnh tranh gay gắt. Các doanh nghiệp không chỉ cần đáp ứng nhu cầu tiêu dùng hiện tại mà còn phải nghiên cứu phát triển các xu hướng mới thân thiện với môi trường, bền vững và có tính tiện ích cao.

QNS luôn trong tâm thế sẵn sàng thích ứng linh hoạt với tình hình kinh tế, chính trị trong và ngoài nước, nắm bắt cơ hội sản xuất kinh doanh, phát huy tối đa lợi thế để mang lại hiệu quả cho Công ty.

2. Định hướng phát triển trong năm 2025:

- Gia tăng đầu tư cho sự phát triển bền vững:

+ Tiếp tục đầu tư phát triển vùng nguyên liệu (mía, đậu nành) theo hướng bền vững bằng các chính sách đầu tư (giá mua nguyên liệu, giống, phân bón, cơ giới ...), áp dụng công nghệ hiện đại trong quản lý vùng nguyên liệu.

+ Đầu tư mạnh mẽ cho hoạt động nghiên cứu, phát triển sản phẩm các sản phẩm mới theo xu hướng thực phẩm xanh, thân thiện môi trường.

+ Không ngừng đổi mới, sáng tạo, phát triển ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh.

- Đầu tư vào các hoạt động giữ vững và phát triển thương hiệu:

+ Chủ động khai thác cơ hội từ xu hướng tăng trưởng xanh và phát triển bền vững; tận dụng lợi thế uy tín thương hiệu QNS và thương hiệu các sản phẩm của Công ty hiện có.

+ Tập trung phát triển mô hình hoạt động hiện nay của Công ty: kinh tế tuần hoàn, sử dụng năng lượng tái tạo và công nghệ thân thiện với môi trường.

+ Không ngừng nâng cao năng lực quản trị hiện đại; áp dụng các tiêu chuẩn quản trị tiên tiến, minh bạch và lành mạnh; chú trọng đến yếu tố bền vững trong sản xuất.

- Tập trung mở rộng thị trường trong nước, phát triển thị trường xuất khẩu

+ Đầu tư mạnh mẽ cho hoạt động marketing phát triển thị trường.

+ Xây dựng và củng cố hệ thống phân phối sản phẩm.

+ Tăng cường công tác tìm hiểu thị trường nước ngoài, tìm kiếm đối tác phân phối sản phẩm.

- Đối với mảng kinh doanh mía đường:

+ Thực hiện đầu tư đồng thời 3 dự án: mở rộng, nâng công suất Nhà máy Đường An Khê lên 25.000 TMN; mở rộng, nâng công suất Nhà máy Điện Sinh khối An Khê lên 135MW và dự án Ethanol nhằm tối ưu hóa lợi ích của vùng mía An Khê.

+ Tiếp tục nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới để phục vụ nhu cầu của khách hàng như: đường lỏng...

- Đối với mảng dinh dưỡng từ thực vật:

+ Tối ưu hóa các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua việc ứng dụng công nghệ số, chuẩn hóa quy trình vận hành nhằm nâng cao hiệu suất làm việc.

- + Tiếp tục làm mới ngành hàng lõi Sữa đậu nành và mở rộng ngành hàng mới.
- **Đối với các mảng kinh doanh khác:**
- + Đầu tư các thiết bị nhằm cơ giới hóa, tự động hóa, đổi mới công nghệ trong sản xuất và công tác quản lý.
- + Tiếp tục cải tiến nâng cao chất lượng các sản phẩm hiện có, nghiên cứu các sản phẩm mới.

3. Chỉ tiêu Kế hoạch sản xuất kinh doanh tài chính năm 2025:

Với những định hướng phát triển kinh doanh trong năm 2025 cùng nhu cầu đầu tư mạnh cho công tác thị trường và vùng nguyên liệu nhằm tạo cơ sở tốt cho hoạt động kinh doanh những năm đến; đồng thời, dự lường những khó khăn của kinh tế thế giới và trong nước trong thời gian đến; HĐQT Công ty trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	KH 2025/TH 2024 (%)
Vốn điều lệ	tỷ đồng	3.676	3.676	100
Tổng doanh thu	tỷ đồng	10.678	10.000	94
Lợi nhuận trước thuế TNDN	tỷ đồng	2.645	2.000	76
Lợi nhuận sau thuế TNDN	tỷ đồng	2.377	1.790	75
Khấu hao TSCĐ	tỷ đồng	438	455	104
Tỷ lệ cổ tức	%	40	≥ 15	



Trên đây là Báo cáo hoạt động năm 2024 và định hướng năm 2025 của Hội Đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Trong thời gian đến, để vượt qua những thách thức, hoàn thành mục tiêu sản xuất kinh doanh và tiếp tục đưa Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi phát triển bền vững; Hội đồng Quản trị rất mong nhận được sự ủng hộ và gắn bó lâu dài của Quý Cổ đông, các đối tác và toàn thể người lao động.

Xin trân trọng cảm ơn ./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Phương

Phụ lục I: Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty, người có liên quan của người nội bộ năm 2024

Annex I: Transactions between the Company and its affiliated persons, internal affiliated persons.

(Kèm theo Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty trình tại ĐHĐCĐ thường niên 2025)

(Attached to Report of the Board of Directors at The AGM 2025)

STT / No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ trụ sở chính/Address	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time of transactions with the Company	Số Quyết định/Nghị quyết của HĐQT/ Resolution No. or decision No. approved by Board of Directors	Nội dung giao dịch/Content of transaction	Giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế VAT (đồng)/Total value of transaction (VND)	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV TM Thành Phát (Thành Phát)/ Thanh Phat Trading One Member Limited Company (Thanh Phat)	Công ty con/ Subsidiary	4300369451	23/08/2022	Sở KH và ĐT tỉnh Quảng Ngãi	02 Nguyễn Chí Thanh, TP. Quảng Ngãi	2024	30/NQ/QNS-HĐQT ngày 04/07/2024	Thành Phát nộp lợi nhuận về cho QNS/ Thanh Phat pays profits to QNS	194.961.168.256	Đã điều chỉnh so với Báo cáo tình hình quản trị năm 2024 theo số liệu sau kiểm toán.
								QNS trả cổ tức cho Thành Phát/ QNS pays dividends to Thanh Phat	222.138.420.000		
								QNS mua hàng hóa, dịch vụ của Thành Phát/ QNS buys goods and services from Thanh Phat	21.932.875.826		
								QNS bán hàng hóa, dịch vụ cho Thành Phát/ QNS sells goods and services to Thanh Phat.	2.070.268.941.342		



STT / No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Mối quan hệ liên quan với công ty/ Relationship with the company	Số Giấy NSH/No.	Ngày cấp/date of issue	Nơi cấp/Place	Địa chỉ trụ sở chính/Address	Thời điểm giao dịch với công ty/ Time of transactions with the Company	Số Quyết định/ Nghị quyết của HĐQT/ Resolution No. or decision No. approved by Board of Directors	Nội dung giao dịch/Content of transaction	Giá trị giao dịch chưa bao gồm thuế VAT (đồng)/Total value of transaction (VND)	Ghi chú
2	Công ty TNHH Một thành viên Phúc Thịnh/ Phuc Thinh One Member Co., Ltd.	Doanh nghiệp do ông Trần Tấn Huyền (em rể ông Nguyễn Thành Huy - TV. Ban kiểm soát) làm chủ sở hữu/The enterprise is owned by Mr. Tran Tan Huyen, the brother-in-law of Mr. Nguyen Thanh Huy, Supervisor.	4300371820	01/10/2019	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	78 Lê Thánh Tôn, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi	2024	07/NQ/QNS-HĐQT ngày 16/01/2024, 11/NQ/QNS-HĐQT ngày 07/03/2024, 20/NQ/QNS-HĐQT ngày 24/04/2024, 23/NQ/QNS-HĐQT ngày 18/05/2024, 26/NQ/QNS-HĐQT ngày 15/06/2024, 44/NQ/QNS-HĐQT ngày 02/12/2024	Cung cấp vật tư; bảo trì, sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống phòng cháy chữa cháy/ Supply materials; maintenance, repair, maintenance of fire prevention and fighting systems.	5.731.870.065	
3	Công ty TNHH Một thành viên Kinh doanh dịch vụ Hồng Vân/ Hong Van Service Business One Member Limited Liability Company	Doanh nghiệp do bà Tạ Thị Hồng Vân (vợ ông Đặng Phú Quý - TV. HĐQT, P. Tổng giám đốc) làm chủ sở hữu/The enterprise is owned by Ms. Ta Thi Hong Van, the wife of Mr. Dang Phu Quy, Director and Deputy CEO.	4300777556	08/04/2016	Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ngãi	80 Bà Triệu, P. Lê Hồng Phong, TP. Quảng Ngãi	2024	07/NQ/QNS-HĐQT ngày 16/01/2024, 20/NQ/QNS-HĐQT ngày 24/04/2024, 23/NQ/QNS-HĐQT ngày 18/05/2024	Cung cấp dịch vụ vận chuyển hành khách/ Providing passenger transport services.	30.574.074	

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
(Ngày 29/3/2025)

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi

Căn cứ Điều lệ tổ chức, hoạt động và Quy chế về quản trị của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi; Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 Công ty ngày 30/3/2024;

Năm 2024, Ban Kiểm Soát đã đặt ra mục tiêu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trên một số lĩnh vực trọng yếu và xin báo cáo Đại hội Đồng cổ đông Công ty những nội dung sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2024

Ban kiểm soát Công ty gồm 03 thành viên. Năm 2024, Ban kiểm soát đã tổ chức 03 phiên họp định kỳ triển khai thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, trao đổi, lấy ý kiến giải quyết công việc của Ban. Các thành viên Ban kiểm soát đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công; tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban kiểm soát và các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty.

- Giám sát, đánh giá hoạt động của Hội Đồng Quản Trị, của Ban Tổng Giám đốc trong suốt niên độ, liên quan đến việc thực hiện các kế hoạch tài chính và kế hoạch hoạt động của Công ty năm 2024 đã được Đại Hội Cổ Đông thông qua; giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định quản trị nội bộ của Công ty;

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty, nắm bắt thông tin về tình hình kinh doanh, cảnh báo kịp thời các yếu tố rủi ro đảm bảo cho hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ Công ty;

- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính 6 tháng và năm 2024; đồng thời giám sát các đơn vị trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra;

- Năm 2024, Ban kiểm soát chưa nhận khoản thù lao và chi phí hoạt động nào.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÀI CHÍNH CÔNG TY

1. Thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty năm 2024:

Trên cơ sở các đơn vị kiểm toán, Ban Kiểm soát trình và được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 phê chuẩn; Ban kiểm soát đã phối hợp với Tổng Giám đốc Công ty xét chọn, đánh giá các đơn vị kiểm toán và lựa chọn Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC là đơn vị thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính Công ty năm 2024.

- Ban Kiểm soát đã thẩm định và thống nhất với các nội dung của Báo cáo Tài chính và Báo cáo Tài chính Hợp nhất năm 2024 đã được Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC kiểm toán. Báo cáo đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2024; kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong giai đoạn tài chính từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024 và phù hợp với các quy định của Hệ thống kế toán hiện hành, không có sai sót trọng yếu xảy ra trong năm 2024 về công tác hạch toán kế toán.

- Số liệu tổng hợp về tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2024 và kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất của Công ty năm 2024, như sau:

Một số chỉ tiêu về tình hình tài chính đến 31/12/2024

TT	Nội dung	01/01/2024		31/12/2024		(±) % CK/ĐK
		Số tiền (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	Số tiền (triệu đồng)	Tỷ trọng (%)	
*	TỔNG TÀI SẢN	12.052.765	100	13.808.488	100	+15
A	Tài sản ngắn hạn	8.093.319	67	10.010.993	72	+24
B	Tài sản dài hạn	3.959.445	33	3.797.495	28	-04
*	TỔNG NGUỒN VỐN	12.052.765	100	13.808.488	100	+15
C	Nợ phải trả	3.472.206	29	3.806.971	28	+10
I	Nợ ngắn hạn	3.281.488	95	3.626.833	95	+11
II	Nợ dài hạn	190.718	5	180.138	5	-06
D	Vốn chủ sở hữu	8.580.559	71	10.001.517	72	+17
I	Vốn chủ sở hữu	8.580.559		10.001.517		+17
*	Trong đó:					
-	Vốn góp chủ sở hữu	3.569.400		3.676.482		+03
-	Lợi nhuận Sau thuế chưa phân phối	4.777.741		5.850.767		+22
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	00		00		

Một số chỉ tiêu về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024

T T	HẠNG MỤC	ĐVT	Thực hiện 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%)	
						± So TH 2023	± So KH 2024
1	Tổng doanh thu	Tr đồng	10.516.221	9.000.000	10.677.534	+02	+19
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr đồng	2.446.848	1.500.000	2.645.190	+08	+76
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr đồng	2.183.465	1.341.000	2.376.694	+09	+77
4	Tỷ lệ cổ tức	%	40	≥15	40	00	
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	Đồng	7.172		7.680	+07	

2. Đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty

- Tình hình tài chính Công ty năm 2024 ổn định, lành mạnh;
- Trong năm 2024, Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh, tài chính của Công ty. Các hoạt động của Công ty cơ bản đã tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.
- Công ty đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.
- Về kết quả kinh doanh: Doanh thu năm 2024 tăng 02% so với thực hiện năm 2023 và tăng 19% kế hoạch 2024; lợi nhuận sau thuế tăng 09% so với năm 2023 và tăng 77 % kế hoạch năm 2024. Năm 2024, trong bối cảnh tình hình kinh tế, xã hội trong nước và thế giới còn nhiều khó khăn; môi trường SXKD gặp nhiều bất lợi, nhưng Công ty vẫn đảm bảo duy trì hoạt động và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và tạo vốn so với kế hoạch năm 2024 và kết quả thực hiện năm 2023; giữ vững uy tín, thương hiệu và thị phần trên thị trường là kết quả sự điều hành nhạy bén, hiệu quả của Ban điều hành Công ty.

3. Về công tác đầu tư phát triển:

- Năm 2024, HĐQT đã phê duyệt, triển khai thực hiện 06 dự án mới với tổng giá trị: 2.118.163 triệu đồng. Trong đó:
 - + Đầu tư mảng Đường mía - Điện sinh khối: 03 dự án với giá trị: 2.029.822 triệu đồng;
 - + Đầu tư mảng Bánh kẹo Biscafun: 02 dự án với giá trị: 74.631 triệu đồng;
 - + Đầu tư mảng Sữa Đậu nành Vinasoy: 01 dự án với giá trị: 13.710 triệu đồng;
- HĐQT đã điều chỉnh giá trị đầu tư của phương án “Đầu tư TSCĐ bổ sung Hệ thống sấy/làm mát đường dây chuyên RS” tại Nhà máy Đường An Khê (phê duyệt năm 2023: 11.300 triệu đồng) lên mức đầu tư: 15.167,5 triệu đồng.
- Riêng đối với Dự án đầu tư "Dây chuyên sản xuất bánh Pie 1.000kg/giờ và dây chuyên sản xuất kẹo cứng 500kg/giờ" của Nhà máy Bánh kẹo Biscafun đã được HĐQT phê duyệt năm 2021, với tổng mức đầu tư dự kiến: 152 tỷ đồng, do yếu tố thị trường và các yếu tố khác, Công ty vẫn chưa thực hiện đầu tư dự án này.
- * Các Dự án đầu tư năm 2024, được triển khai theo đúng thẩm quyền đã được quy định tại Điều Lệ Công ty.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

- Năm 2024, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nhiệm vụ mà Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 đã Quyết nghị.
- Các hoạt động của Hội đồng quản trị đã tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cũng như các quy định của pháp luật hiện hành.

- Hội đồng quản trị đã nhạy bén và có những quyết định kịp thời trong chỉ đạo điều hành và điều chỉnh trong đầu tư; từ đó đã khắc phục những hạn chế tác động bất lợi do môi trường kinh doanh; phát huy lợi thế vượt qua khó khăn hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ năm 2024, tạo cơ sở phát triển trong những năm tiếp theo.

2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai kịp thời các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; chủ động xây dựng kế hoạch triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng Quản trị đến các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban nghiệp vụ, các đơn vị thành viên để thực hiện.

- Năm 2024, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty theo định hướng phát triển đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên; triển khai đầy đủ các nội dung đã được Hội đồng Quản trị Công ty quyết nghị; kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh đột xuất, bất thường có nguy cơ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc phù hợp với nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty.

3. Về giao dịch giữa Công ty, Công ty con với những người có liên quan của người nội bộ Công ty

- Năm 2024, các giao dịch giữa Công ty, Công ty con với những người có liên quan của người nội bộ Công ty đã tuân thủ, thực hiện đúng theo Điều lệ Công ty; các hợp đồng giao dịch và tổng giá trị các giao dịch phát sinh trong năm 2024 đều được thông qua Hội đồng quản trị và được công bố thông tin đúng theo quy định pháp luật.

- Một số lỗi phát sinh trong giao dịch của một số cổ đông là người có liên quan của người nội bộ Công ty; các cổ đông đã kịp thời báo cáo, giải trình với Ủy Ban Chứng khoán và được giải quyết, xử lý đúng theo Luật định.

IV. SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

- Ban Kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc để thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo luật định; đã tham dự tất cả các phiên họp trực tiếp của Hội đồng Quản trị hoặc nhận đầy đủ hồ sơ tài liệu của các phiên họp lấy ý kiến bằng văn bản; tham gia các cuộc họp của Tổng Giám đốc như sơ kết, tổng kết hoạt động kinh doanh của Công ty, triển khai các chiến lược kinh doanh.

- Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Điều Lệ Công ty. Các thành viên Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ thông tin về hoạt động SXKD của Công ty, hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Nhờ đó, có thể tiếp cận, nắm bắt kịp thời thông tin về tình hình hoạt động Công ty và các Đơn vị thành viên; thực hiện việc giám sát và có ý kiến trực tiếp

về các vấn đề thuộc quyền hạn của Ban Kiểm soát, cũng như tham gia cùng Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản trị điều hành.

- Đối với cổ đông, Ban Kiểm soát luôn sẵn sàng tiếp nhận phản ánh, trao đổi thông tin, tiếp thu ý kiến đóng góp của cổ đông.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

Năm 2024, Ban Kiểm soát chưa phát hiện sự bất thường nào trong các hoạt động của Công ty, không nhận được ý kiến nào của cổ đông gửi đến Ban Kiểm soát về sai phạm của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các hoạt động của Công ty CP Đường Quảng Ngãi trong năm 2024 đều tuân thủ quy định pháp luật, Điều Lệ Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và hệ thống điều hành Công ty đã hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ trong năm 2024. Với những định hướng đúng đắn và quyết định điều hành kịp thời đã đưa Công ty vượt qua nhiều khó khăn trước những biến động kinh tế - xã hội phức tạp trong năm 2024; tổ chức điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính đạt hiệu quả.

VI. KIẾN NGHỊ:

- Nhà nước đang chuẩn hóa các văn bản quy phạm pháp luật, nhất là trong lĩnh vực đầu tư. Công ty cần chú trọng, tăng cường biện pháp quản lý trong quá trình xây dựng và thực hiện các dự án, đảm bảo đúng nguyên tắc và quy trình về đầu tư. Đồng thời, rà soát, đánh giá lại các phương án, dự án đã đầu tư; các dự án phê duyệt nhưng chưa thực hiện để có giải pháp phù hợp; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành và thực hiện thanh, quyết toán đưa vào hoạt động đúng quy định, tăng hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

- Trong xu thế doanh nghiệp phát triển, tăng trưởng dựa vào khoa học- công nghệ và đổi mới sáng tạo, kinh tế số. Công ty cần đánh giá, xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực, chú trọng phát triển nguồn nhân lực khoa học - công nghệ để đáp ứng nhu cầu phát triển, tăng lợi thế cạnh tranh; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý kế cận nhằm kịp thời bổ sung nguồn cán bộ có đủ năng lực đáp ứng yêu cầu tình hình thực tế và định hướng phát triển của Công ty và các đơn vị thành viên.

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

Căn cứ vào định hướng phát triển của Công ty; kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát gồm những nội dung chủ yếu sau:

- Xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát năm 2025 đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và quy định của Pháp luật.

- Tập trung vào nhiệm vụ trọng tâm là kiểm soát hoạt động, kiểm soát kế hoạch và kiểm soát tài chính tại Công ty và các đơn vị thành viên.



- Phối hợp với Ban điều hành Công ty củng cố, nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của Hệ thống Kiểm soát nội bộ Công ty.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đặc biệt là đối với những đơn vị có kết quả hoạt động SXKD thấp do bị hạn chế bởi công tác điều hành.

Trên đây là Báo cáo hoạt động trong năm 2024 của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2025.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Đình Quế

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty QNS;
- Thành viên HĐQT;
- Ban TGD;
- Thành viên BKS;
- Lưu BKS, VT Cty QNS..



Số: 11/TTr-QNS-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 3 năm 2025

**TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ MỘT SỐ NỘI DUNG PHÊ CHUẨN
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025**

- Căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP Đường Quảng Ngãi.
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đạt được của Công ty trong năm 2024.

Hội đồng quản trị Công ty CP Đường Quảng Ngãi kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua và phê chuẩn các nội dung sau:

I. Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC – Đà Nẵng.

1. Các chỉ tiêu chính về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ (%)	
						So với KH 2024	So với TH 2023
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	10.516	9.000	10.678	119%	102%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2.447	1.500	2.645	176%	108%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2.183	1.341	2.377	177%	109%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đ/CP	7.172		7.680		107%
5	Tài sản ngắn hạn tại 31/12	Tỷ đồng	8.093		10.011		124%
6	Tài sản dài hạn tại 31/12	Tỷ đồng	3.959		3.797		96%
7	Tổng tài sản tại 31/12	Tỷ đồng	12.053		13.808		115%
8	Nợ phải trả tại 31/12	Tỷ đồng	3.472		3.807		110%
9	Vốn chủ sở hữu tại 31/12	Tỷ đồng	8.581		10.002		117%
10	Tổng nguồn vốn tại 31/12	Tỷ đồng	12.053		13.808		115%

2. Công bố tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác năm 2024

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương năm 2024 (đồng)
1	Võ Thành Đàng	Tổng giám đốc	1.708.212.000
2	Trần Ngọc Phương	Phó Tổng giám đốc	1.081.400.000
3	Đặng Phú Quý	Phó Tổng giám đốc	1.157.252.000
4	Nguyễn Thế Bình	Kế toán trưởng	821.400.000



II- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận năm 2024 sau thuế trên BCTC hợp nhất	2.376.694.252.532
II	Phân phối từ lợi nhuận sau thuế năm 2024	1.565.660.382.101
1	Trích lập các quỹ năm 2024	95.067.770.101
1.1	<i>Quỹ đầu tư phát triển (3% LNST)</i>	71.300.827.576
1.2	<i>Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1% LNST)</i>	23.766.942.525
2	Chia cổ tức cho các cổ đông (40% vốn điều lệ)	1.470.592.612.000
III	Lợi nhuận năm 2024 chưa phân phối còn lại	811.033.870.431
IV	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau lũy kế	4.819.358.604.836

2. Chi trả cổ tức năm 2024:

Tỷ lệ chia cổ tức năm 2024: 40% vốn điều lệ (tương ứng 4.000 đ/01CP)

TT	Diễn giải	Tỷ lệ cổ tức (%)	Mức cổ tức (đồng/cp)	Ngày chốt danh sách/ngày đăng ký cuối cùng	Ngày thanh toán
1	Đã tạm ứng đợt 1	10	1.000	29/08/2024	11/09/2024
2	Đã tạm ứng đợt 2	10	1.000	10/01/2025	21/01/2025
3	Đợt còn lại	20	2.000	15/04/2025	25/04/2025
	Tổng cộng	40	4.000		

III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh tài chính năm 2025

1. Các chỉ tiêu tài chính:

Doanh thu: 10.000 tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế TNDN: 2.000 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN: 1.790 tỷ đồng

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Vốn điều lệ dự kiến đến 31/12/2025	Đồng	3.676.481.530.000
2	Tổng số lượng cổ phần dự kiến đến 31/12/2025	CP	367.648.153
3	Lợi nhuận trước thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất	Đồng	2.000.000.000.000
4	Thuế TNDN	Đồng	210.000.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo Tài chính hợp nhất	Đồng	1.790.000.000.000
6	Lợi nhuận các năm trước còn để lại	Đồng	4.819.358.604.836

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
7	Trích lập các quỹ năm 2025	Đồng	71.600.000.000
	Quỹ đầu tư phát triển (3%/Lợi nhuận sau thuế)	Đồng	53.700.000.000
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1%/Lợi nhuận sau thuế)	Đồng	17.900.000.000
8	Lợi nhuận còn lại của những năm trước và năm 2025 sau khi trích lập các quỹ.	Đồng	6.537.758.604.836
9	Tỷ lệ cổ tức 2025	%	≥ 15

IV. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

1. Mục đích ý nghĩa phát hành:

- Nhằm khuyến khích, đãi ngộ những người quản lý, người điều hành Công ty, và người lao động đã có đóng góp tích cực cho sự phát triển và đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tạo động lực để người lao động cống hiến và gắn kết với Công ty
- Thu hút và giữ chân những người lao động có năng lực đã, đang và sẽ tiếp tục đóng góp vào sự phát triển bền vững của Công ty.

2. Tỷ lệ cổ phiếu phát hành:

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2025 so với năm 2024 tăng từ 7,5% đến dưới 15%.

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 2% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2025 so với năm 2024 tăng từ 15% đến dưới 20%.

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 3% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2025 so với năm 2024 tăng từ 20% trở lên.

3. Đối tượng và tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình:

- Đối tượng: những người quản lý, người điều hành Công ty và người lao động đã có đóng góp tích cực cho sự phát triển và đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình: Người lao động được lựa chọn đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
- + Có sáng kiến cải tiến trong kỹ thuật và quản lý.
- + Có những thành tích nổi trội góp phần gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tổng số lượng người lao động được lựa chọn: Không quá 50 người.



4. Tiêu chí phân bổ tỷ lệ người lao động được xét chọn tham gia chương trình giữa các đơn vị trong Công ty:

- Việc phân bổ tỷ lệ người lao động được xét chọn tham gia chương trình cho các đơn vị trong Công ty căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 theo các chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

- a- Chỉ tiêu tạo vốn (Lợi nhuận trước thuế + Khấu hao cơ bản)
- b- Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng Doanh thu.
- c- Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng Lợi nhuận.
- d- Chỉ tiêu Lợi nhuận trên Doanh thu.

Bên cạnh đó các đơn vị phải đảm bảo thực hiện tốt các lĩnh vực khác như : môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động...

- Đối với các đơn vị chuyên môn và phục vụ như các phòng, ban, trạm, phân xưởng... hoặc các đơn vị đặc thù khác, tùy theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ và tạo hiệu quả chung cho Công ty, Hội đồng quản trị sẽ quyết định một số cá nhân tại các đơn vị.

5. Giá phát hành: Theo giá sổ sách kế toán trên Báo cáo tài chính hợp nhất tại thời điểm 31/12/2025.

6. Hạn chế chuyển nhượng:

Hạn chế chuyển nhượng trong 03 (ba) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. Nếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng người lao động Công ty chấm dứt hợp đồng lao động vì bất cứ lý do nào (trừ trường hợp người lao động nghỉ hưu theo đúng chế độ và trường hợp bất khả kháng như chết,...) thì Công Đoàn Công ty là tổ chức đại diện cho Người Lao động Công ty sẽ sử dụng nguồn tiền từ Quỹ tình thương của Người Lao động Công ty để mua lại toàn bộ số cổ phần đã phát hành theo chương trình này, giá mua lại bằng với giá tại thời điểm mà Công ty đã phát hành cho người lao động.

7. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

8. Ủy quyền cho HĐQT:

- Trên cơ sở phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xây dựng Phương án phát hành cụ thể sau khi có kết quả Báo cáo tài chính năm (hợp nhất) đã được kiểm toán và lựa chọn thời điểm phù hợp để triển khai thực hiện phương án theo đúng trình tự quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành.

- Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành thực tế dựa trên số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành.

- Xác định đối tượng phát hành, số cổ phiếu phát hành cho từng đối tượng, từng đơn vị, thời điểm phát hành, số lượng và danh sách người lao động được phát hành, thời gian thực hiện, quyết định xử lý số cổ phiếu không phát hành hết và các nội dung khác nhằm thực hiện việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

- Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty thực hiện điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, điều chỉnh Điều lệ Công ty (tại Điều 6) phần vốn điều lệ theo số vốn thực tế phát hành được và đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu thực tế phát hành.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai và hoàn tất chương trình phát hành.

V. Điều chỉnh, bổ sung thông tin ngành nghề kinh doanh

Căn cứ theo các văn bản pháp luật hiện hành, Nhà nước quy định một số chính sách đối với các lĩnh vực kinh doanh có khác nhau. Để việc áp dụng các quy định pháp luật được thuận lợi, cần phải điều chỉnh chi tiết một số ngành nghề kinh doanh trong danh mục ngành nghề kinh doanh của Công ty.

Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua việc điều chỉnh và bổ sung thông tin về ngành nghề kinh doanh của Công ty CP Đường Quảng Ngãi như sau:

1. Điều chỉnh và bổ sung thông tin một số ngành nghề kinh doanh của Công ty

Chi tiết các ngành nghề kinh doanh cần điều chỉnh và bổ sung thông tin được trình bày tại Phụ lục 1 và chi tiết các ngành nghề kinh doanh của Công ty sau điều chỉnh được trình bày tại phụ lục 2 đính kèm.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP đường Quảng Ngãi.

3. Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện và đăng ký với các cơ quan chức năng về việc thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua các nội dung trên.

Xin trân trọng cảm ơn./.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Phương

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC NGÀNH NGHỀ KINH DOANH ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

(Đính kèm theo Tờ trình số 11/TTr-QNS-HĐQT ngày 06/03/2025 của HĐQT Công ty CP Đường Quảng Ngãi)

STT	Mã ngành	Ngành nghề hiện nay	Ngành nghề điều chỉnh
1	4633	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Kinh doanh bia, đồ uống	Bán buôn đồ uống
2	4632	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh đường, mật, sữa, bánh kẹo, Xirô glucoza, Xirô mantoza	Bán buôn thực phẩm (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)
3	3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: Khai thác nước khoáng	Khai thác, xử lý và cung cấp nước
4	1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước khoáng, nước ngọt các loại	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng
5	0161	Hoạt động dịch vụ trồng trọt Chi tiết: Trồng mía	Hoạt động dịch vụ trồng trọt
6	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Trừ: Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)
7	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công chế tạo các sản phẩm cơ khí phục vụ các ngành sản xuất và dân dụng	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại
8	2821	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp Chi tiết: Kinh doanh và chế tạo công cụ máy nông nghiệp	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp
9	2829	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy trồng, máy chăm sóc và máy thu hoạch mía	Sản xuất máy chuyên dụng khác
10	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu

STT	Mã ngành	Ngành nghề hiện nay	Ngành nghề điều chỉnh
		Chi tiết: - Kinh doanh phân bón vô cơ, vi sinh; - Kinh doanh vỏ chai thủy tinh, kết nhựa các loại; - Kinh doanh mía giống, mía nguyên liệu, cồn, nha (đường Glucoza); - Kinh doanh chế phẩm, phế liệu thu hồi trong sản xuất: mật ri, bã đậu nành, malt bia, bã mía, bã bùn, tro thu hồi; - Kinh doanh dầu fusel.	(Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)
11	1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm nha (đường Glucoza); sản xuất và kinh doanh cồn(Ethanol): cồn thực phẩm, cồn nhiên liệu, cồn nhiên liệu biến tính, cồn công nghiệp; Sản xuất và kinh doanh CO2 thực phẩm và CO2 công nghiệp; - Sản xuất và kinh doanh sản phẩm Nấm men; - Sản xuất và kinh doanh sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc từ thực vật	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)
12	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về nông học	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu
13	4312	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: san ủi, làm đất, cày đất, làm đường kênh mương nội đồng và giao thông vùng nguyên liệu mía	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ dịch vụ nổ mìn)
14	3520	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống Chi tiết: Sản xuất và cung cấp khí biogas và khí hơi nước	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống
15	1050	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa Chi tiết: Chế biến sữa đậu nành và các sản phẩm từ sữa đậu nành	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa
16	0131	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm Chi tiết: - Nhân và chăm sóc cây mía giống;	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm

STT	Mã ngành	Ngành nghề hiện nay	Ngành nghề điều chỉnh
		- Nhân và chăm sóc cây đậu nành giống	
17	3511	Sản xuất điện	Sản xuất điện (Trừ: Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)
18	2012	Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ Chi tiết: Sản xuất các loại phân bón vô cơ, vi sinh	Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ
19	7211	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên (Trừ: Nghiên cứu hoặc sử dụng nguồn gen giống vật nuôi mới trước khi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, đánh giá)
20	7212	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ. (Trừ: Nghiên cứu hoặc sử dụng nguồn gen giống vật nuôi mới trước khi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, đánh giá)
21	4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Kinh doanh giống đậu nành, đậu nành nguyên liệu	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
22	0118	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: trồng đậu nành	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa
23	7310	Quảng cáo	Quảng cáo (Trừ sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ cấm quảng cáo)
24	6312	Công thông tin Chi tiết: Công thông tin dịch vụ thương mại/ Sản thương mại điện tử	Công thông tin (Trừ: Hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức dưới mọi hình thức)
25	4791	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet

05/10/2021
JAN
GM

STT	Mã ngành	Ngành nghề hiện nay	Ngành nghề điều chỉnh
			(Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)
26	2029	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dầu Fusel	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu
27	1062	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm Xirô glucoza, Xirô mantoza	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột
28	4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC NGÀNH NGHỀ KINH DOANH SAU ĐIỀU CHỈNH

(Đính kèm theo Tờ trình số 11/TTr-QNS-HĐQT ngày 06/03/2025 của HĐQT Công ty CP Đường Quảng Ngãi)

STT	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh
1	8292	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)
2	4633	Bán buôn đồ uống
3	3700	Thoát nước và xử lý nước thải
4	3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị
5	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
6	4632	Bán buôn thực phẩm (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)
7	3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước
8	1103	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia
9	1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng
10	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
11	0163	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch
12	0161	Hoạt động dịch vụ trồng trọt
13	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Trừ: Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)
14	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại
15	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
16	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
17	2821	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp
18	5629	Dịch vụ ăn uống khác
19	2829	Sản xuất máy chuyên dụng khác
20	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)

STT	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh
21	1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)
22	0117	Trồng cây có hạt chứa dầu
23	0164	Xử lý hạt giống để nhân giống
24	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu
25	8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
26	4312	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ dịch vụ nổ mìn)
27	0899	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu
28	3520	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống
29	8130	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan
30	1050	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa
31	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
32	1072	Sản xuất đường
33	1073	Sản xuất cacao, sôcôla và bánh kẹo
34	0131	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm
35	1071	Sản xuất các loại bánh từ bột
36	3511	Sản xuất điện (Trừ: Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)
37	2012	Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ
38	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
39	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
40	7211	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên (Trừ: Nghiên cứu hoặc sử dụng nguồn gen giống vật nuôi mới trước khi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, đánh giá)
41	7212	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ. (Trừ: Nghiên cứu hoặc sử dụng nguồn gen giống vật nuôi mới trước khi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, đánh giá)
42	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại
43	2512	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại

STT	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh
44	2513	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)
45	2591	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại
46	2816	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp
47	4321	Lắp đặt hệ thống điện
48	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí
49	1101	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh
50	1102	Sản xuất rượu vang
51	4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
52	0118	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa
53	1075	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn
54	1040	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật
55	7310	Quảng cáo (Trừ sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ cấm quảng cáo)
56	6312	Công thông tin (Trừ: Hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức dưới mọi hình thức)
57	4791	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)
58	2029	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu
59	1062	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột
60	4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)

CÔNG TY CP ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI
BAN KIỂM SOÁT
Số: 04/TTr-QNS-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Ngãi, ngày 06 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH CỦA BAN KIỂM SOÁT

V/v lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2025

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 69/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động Cổ phần Đường Quảng Ngãi, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;

Ban Kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua nội dung sau:

Để thực hiện việc kiểm toán độc lập các báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi trong năm 2025 theo quy định của pháp luật và Điều lệ, Quy chế Công ty, Ban Kiểm soát đề xuất danh sách ba (03) Công ty kiểm toán độc lập sau đây:

1. Công ty TNHH Ernst Young Việt Nam (E&Y)
Địa chỉ: Số 2, đường Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.
2. Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC (AAC)
Địa chỉ: Lô 78-80, đường 30 tháng 4, Phường Hòa Cường Bắc, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng;
3. Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam (Ecovis AFA).
Địa chỉ: Số 142, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường Hòa Cường Nam, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

Đây là các đơn vị kiểm toán có năng lực trên thị trường kiểm toán Việt Nam, đã được cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán. Các Công ty kiểm toán nêu trên đều có đủ khả năng thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong năm 2025.



Để có thể lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập với các điều kiện hợp lý nhất, đảm bảo tiến độ kiểm toán được hoàn thành kịp thời theo quy định, Ban Kiểm soát trình Đại Hội đồng Cổ đông thường niên Công ty năm 2025 thông qua các nội dung:

1. Phê chuẩn danh sách 03 Công ty kiểm toán độc lập, là:

- Công ty TNHH Ernst Young Việt Nam (E&Y)
- Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC (AAC)
- Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam (Ecovis AFA).

2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát Công ty quyết định việc lựa chọn một (1) trong bốn (3) Công ty kiểm toán nêu trên thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty theo quy định hiện hành.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ QNS;
- T/viên HĐQT;
- T/viên BKS;
- Lưu BKS,VT Cty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Đình Quế



DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi;
Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi ngày 29/03/2025.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi đã thông qua Nghị quyết này với các nội dung sau:

I. Báo cáo của Hội đồng quản trị

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025.

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025
Vốn điều lệ	triệu đồng	3.676.482	3.676.482
Tổng doanh thu	triệu đồng	10.677.534	10.000.000
Lợi nhuận trước thuế TNDN	triệu đồng	2.645.190	2.000.000
Lợi nhuận sau thuế TNDN	triệu đồng	2.376.694	1.790.000
Lãi chia cổ tức	triệu đồng	1.470.593	
Tỷ lệ cổ tức	%	40	≥ 15

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

II. Báo cáo của Ban kiểm soát

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

III. Báo cáo tài chính và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán
ĐHĐCĐ phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2024 được Công ty TNHH Kế toán và Kiểm toán AAC kiểm toán.

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

IV. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
I	Lợi nhuận năm 2024 sau thuế trên BCTC hợp nhất	2.376.694.252.532
II	Phân phối từ lợi nhuận sau thuế năm 2024	1.565.660.382.101
1	Trích lập các quỹ năm 2024	95.067.770.101
1.1	Quỹ đầu tư phát triển (3% LNST)	71.300.827.576
1.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1% LNST)	23.766.942.525
2	Chia cổ tức cho các cổ đông (40% vốn điều lệ)	1.470.592.612.000
III	Lợi nhuận năm 2024 chưa phân phối còn lại	811.033.870.431
IV	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau lũy kế	4.819.358.604.836

2. Chi trả cổ tức còn lại năm 2024 bằng tiền

- Mức cổ tức: 20% tương ứng 2.000 đồng/cổ phiếu
- Ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách cổ đông): 15/04/2025
- Ngày thanh toán: 25/04/2025.

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

V. Kế hoạch sản xuất kinh doanh tài chính năm 2025

1. Các chỉ tiêu tài chính:

Tổng Doanh thu:	10.000 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế TNDN:	2.000 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế TNDN:	1.790 tỷ đồng

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Vốn điều lệ dự kiến đến 31/12/2025	Đồng	3.676.481.530.000
2	Tổng số lượng cổ phần dự kiến đến 31/12/2025	CP	367.648.153
3	Lợi nhuận trước thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất	Đồng	2.000.000.000.000
4	Thuế TNDN	Đồng	210.000.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo Tài chính hợp nhất	Đồng	1.790.000.000.000
6	Lợi nhuận các năm trước còn để lại	Đồng	4.819.358.604.836
7	Trích lập các quỹ năm 2025	Đồng	71.600.000.000
	Quỹ đầu tư phát triển (3%/Lợi nhuận sau thuế)	Đồng	53.700.000.000
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (1%/Lợi nhuận sau thuế)	Đồng	17.900.000.000
8	Lợi nhuận còn lại của những năm trước và năm 2025 sau khi trích lập các quỹ.	Đồng	6.537.758.604.836
9	Tỷ lệ cổ tức 2025	%	≥ 15

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

VI. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

1. Mục đích ý nghĩa phát hành:

- Nhằm khuyến khích, đãi ngộ những người quản lý, người điều hành Công ty, và người lao động đã có đóng góp tích cực cho sự phát triển và đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tạo động lực để người lao động cống hiến và gắn kết với Công ty
- Thu hút và giữ chân những người lao động có năng lực đã, đang và sẽ tiếp tục đóng góp vào sự phát triển bền vững của Công ty.

2. Tỷ lệ cổ phiếu phát hành:

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 1% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2025 so với năm 2024 tăng từ 7,5% đến dưới 15%.

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 2% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2025 so với năm 2024 tăng từ 15% đến dưới 20%.

- Tỷ lệ cổ phiếu phát hành: 3% số lượng cổ phiếu đang lưu hành : Nếu tốc độ tăng trưởng tạo vốn (lợi nhuận sau thuế và khấu hao cơ bản) của Công ty năm 2025 so với năm 2024 tăng từ 20% trở lên.

3. Đối tượng và tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình:

- Đối tượng: những người quản lý, người điều hành Công ty và người lao động đã có đóng góp tích cực cho sự phát triển và đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiêu chuẩn để xét chọn người lao động tham gia chương trình: Người lao động được lựa chọn đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

- + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
- + Có sáng kiến cải tiến trong kỹ thuật và quản lý.
- + Có những thành tích nổi trội góp phần gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Tổng số lượng người lao động được lựa chọn: Không quá 50 người.

4. Tiêu chí phân bổ tỷ lệ người lao động được xét chọn tham gia chương trình giữa các đơn vị trong Công ty:

- Việc phân bổ tỷ lệ người lao động được xét chọn tham gia chương trình cho các đơn vị trong Công ty căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 theo các chỉ tiêu tài chính cơ bản sau:

- a- Chỉ tiêu tạo vốn (Lợi nhuận trước thuế + Khấu hao cơ bản)
- b- Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng Doanh thu.

c- Chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng Lợi nhuận.

d- Chỉ tiêu Lợi nhuận trên Doanh thu.

Bên cạnh đó các đơn vị phải đảm bảo thực hiện tốt các lĩnh vực khác như : môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn lao động...

- Đối với các đơn vị chuyên môn và phục vụ như các phòng, ban, trạm, phân xưởng... hoặc các đơn vị đặc thù khác, tùy theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ và tạo hiệu quả chung cho Công ty, Hội đồng quản trị sẽ quyết định một số cá nhân tại các đơn vị.

5. Giá phát hành: Theo giá sổ sách kế toán trên Báo cáo tài chính hợp nhất tại thời điểm 31/12/2025.

6. Hạn chế chuyển nhượng:

Hạn chế chuyển nhượng trong 03 (ba) năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành. Nếu trong thời gian hạn chế chuyển nhượng người lao động Công ty chấm dứt hợp đồng lao động vì bất cứ lý do nào (trừ trường hợp người lao động nghỉ hưu theo đúng chế độ và trường hợp bất khả kháng như chết,...) thì Công Đoàn Công ty là tổ chức đại diện cho Người Lao động Công ty sẽ sử dụng nguồn tiền từ Quỹ tình thương của Người Lao động Công ty để mua lại toàn bộ số cổ phần đã phát hành theo chương trình này, giá mua lại bằng với giá tại thời điểm mà Công ty đã phát hành cho người lao động.

7. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành: Vốn thu được từ đợt phát hành sẽ được dùng để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

8. Ủy quyền cho HĐQT:

- Trên cơ sở phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động dựa vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động xây dựng Phương án phát hành cụ thể sau khi có kết quả Báo cáo tài chính năm (hợp nhất) đã được kiểm toán và lựa chọn thời điểm phù hợp để triển khai thực hiện phương án theo đúng trình tự quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành.

- Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành thực tế dựa trên số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành.

- Xác định đối tượng phát hành, số cổ phiếu phát hành cho từng đối tượng, từng đơn vị, thời điểm phát hành, số lượng và danh sách người lao động được phát hành, thời gian thực hiện, quyết định xử lý số cổ phiếu không phát hành hết và các nội dung khác nhằm thực hiện việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động.

- Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty thực hiện điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, điều chỉnh Điều lệ Công ty (tại Điều 6) phân vốn điều lệ theo số vốn thực tế phát hành được và đăng ký lưu ký bổ sung số cổ phiếu thực tế phát hành.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết để triển khai và hoàn tất chương trình phát hành.

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

VII. Điều chỉnh, bổ sung thông tin ngành nghề kinh doanh

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua việc điều chỉnh, bổ sung thông tin ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau:

1. Điều chỉnh và bổ sung thông tin một số ngành nghề kinh doanh của Công ty

Chi tiết các ngành nghề kinh doanh cần điều chỉnh và bổ sung thông tin được trình bày tại Phụ lục 1 và chi tiết các ngành nghề kinh doanh của Công ty sau điều chỉnh được trình bày tại phụ lục 2 đính kèm.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty CP đường Quảng Ngãi.

3. Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện và đăng ký với các cơ quan chức năng về việc thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh theo các quy định của pháp luật hiện hành.

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

VIII. Lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 phê chuẩn danh sách ba (03) Công ty kiểm toán sau đây:

1 - Công ty TNHH Ernst Young Việt Nam (E&Y)

Địa chỉ: Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

2 - Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC (AAC)

Địa chỉ: Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

3 - Công ty TNHH Kiểm toán - Thẩm định giá và tư vấn Ecovis AFA Việt Nam (Ecovis AFA).

Địa chỉ: Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty quyết định việc lựa chọn một (01) trong ba (03) Công ty kiểm toán nêu trên để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty theo quy định hiện hành.

(Tổng số phiếu tán thành: CP, đạt tỷ lệ:% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết tại Đại hội)

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban Kiểm soát và những người có liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.
3. Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong phiên họp thường niên kế tiếp./.

Nơi nhận

- Đăng Website Cty
- TV. HĐQT, BKS
- Lưu NPTQTCty
- Lưu HC Cty

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CHỦ TỌA ĐH – CHỦ TỊCH HĐQT**

Trần Ngọc Phương

PHỤ LỤC 1: DANH MỤC NGÀNH NGHỀ KINH DOANH ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG

(Đính kèm theo Nghị quyết số/NQ-QNS-ĐHĐCĐ2025 ngày 29/03/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty CP Đường Quảng Ngãi)

STT	Mã ngành	Ngành nghề hiện nay	Ngành nghề điều chỉnh
1	4633	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Kinh doanh bia, đồ uống	Bán buôn đồ uống
2	4632	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Kinh doanh đường, mật, sữa, bánh kẹo, Xirô glucoza, Xirô mantoza	Bán buôn thực phẩm (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)
3	3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước Chi tiết: Khai thác nước khoáng	Khai thác, xử lý và cung cấp nước
4	1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng Chi tiết: Sản xuất nước khoáng, nước ngọt các loại	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng
5	0161	Hoạt động dịch vụ trồng trọt Chi tiết: Trồng mía	Hoạt động dịch vụ trồng trọt
6	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Trừ: Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)
7	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Gia công chế tạo các sản phẩm cơ khí phục vụ các ngành sản xuất và dân dụng	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại
8	2821	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp Chi tiết: Kinh doanh và chế tạo công cụ máy nông nghiệp	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp
9	2829	Sản xuất máy chuyên dụng khác Chi tiết: Sản xuất máy trồng, máy chăm sóc và máy thu hoạch mía	Sản xuất máy chuyên dụng khác

STT	Mã ngành	Ngành nghề hiện nay	Ngành nghề điều chỉnh
10	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh phân bón vô cơ, vi sinh; - Kinh doanh vỏ chai thủy tinh, kết nhựa các loại; - Kinh doanh mía giống, mía nguyên liệu, cồn, nha (đường Glucoza); - Kinh doanh chế phẩm, phế liệu thu hồi trong sản xuất: mật ri, bã đậu nành, malt bia, bã mía, bã bùn, tro thu hồi; - Kinh doanh dầu fusel.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)
11	1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm nha (đường Glucoza); sản xuất và kinh doanh cồn(Ethanol): cồn thực phẩm, cồn nhiên liệu, cồn nhiên liệu biến tính, cồn công nghiệp; Sản xuất và kinh doanh CO2 thực phẩm và CO2 công nghiệp; - Sản xuất và kinh doanh sản phẩm Nấm men; - Sản xuất và kinh doanh sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc từ thực vật	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)
12	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn về nông học	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu
13	4312	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: san ủi, làm đất, cày đất, làm đường kênh mương nội đồng và giao thông vùng nguyên liệu mía	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ dịch vụ nổ mìn)
14	3520	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống Chi tiết: Sản xuất và cung cấp khí biogas và khí hơi nước	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống
15	1050	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa Chi tiết: Chế biến sữa đậu nành và các sản phẩm từ sữa đậu nành	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa
16	0131	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm Chi tiết:	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm

STT	Mã ngành	Ngành nghề hiện nay	Ngành nghề điều chỉnh
		- Nhân và chăm sóc cây mía giống; - Nhân và chăm sóc cây đậu nành giống	
17	3511	Sản xuất điện	Sản xuất điện (Trừ: Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)
18	2012	Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ Chi tiết: Sản xuất các loại phân bón vô cơ, vi sinh	Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ
19	7211	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên (Trừ: Nghiên cứu hoặc sử dụng nguồn gen giống vật nuôi mới trước khi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, đánh giá)
20	7212	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ. (Trừ: Nghiên cứu hoặc sử dụng nguồn gen giống vật nuôi mới trước khi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, đánh giá)
21	4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Kinh doanh giống đậu nành, đậu nành nguyên liệu	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
22	0118	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa Chi tiết: trồng đậu nành	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa
23	7310	Quảng cáo	Quảng cáo (Trừ sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ cấm quảng cáo)
24	6312	Công thông tin Chi tiết: Công thông tin dịch vụ thương mại/ Sản thương mại điện tử	Công thông tin (Trừ: Hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức dưới mọi hình thức)
25	4791	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet

STT	Mã ngành	Ngành nghề hiện nay	Ngành nghề điều chỉnh
			(Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)
26	2029	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dầu Fusel	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu
27	1062	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm Xirô glucoza, Xirô mantoza	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột
28	4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)

PHỤ LỤC 2: DANH MỤC NGÀNH NGHỀ KINH DOANH SAU ĐIỀU CHỈNH

(Đính kèm theo Nghị quyết số/NQ-QNS-ĐHĐCĐ2025 ngày 29/03/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 Công ty CP Đường Quảng Ngãi)

STT	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh
1	8292	Dịch vụ đóng gói (trừ đóng gói thuốc bảo vệ thực vật)
2	4633	Bán buôn đồ uống
3	3700	Thoát nước và xử lý nước thải
4	3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị
5	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác
6	4632	Bán buôn thực phẩm (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)
7	3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước
8	1103	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia
9	1104	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng
10	5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
11	0163	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch
12	0161	Hoạt động dịch vụ trồng trọt
13	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Trừ: Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)
14	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại
15	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ
16	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày
17	2821	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp
18	5629	Dịch vụ ăn uống khác
19	2829	Sản xuất máy chuyên dụng khác
20	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)

STT	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh
21	1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)
22	0117	Trồng cây có hạt chứa dầu
23	0164	Xử lý hạt giống để nhân giống
24	7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu
25	8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
26	4312	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ dịch vụ nổ mìn)
27	0899	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu
28	3520	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống
29	8130	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan
30	1050	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa
31	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động
32	1072	Sản xuất đường
33	1073	Sản xuất cacao, sôcôla và bánh kẹo
34	0131	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm
35	1071	Sản xuất các loại bánh từ bột
36	3511	Sản xuất điện (Trừ: Truyền tải, điều độ hệ thống điện quốc gia; Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội)
37	2012	Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ
38	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp
39	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác
40	7211	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên (Trừ: Nghiên cứu hoặc sử dụng nguồn gen giống vật nuôi mới trước khi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, đánh giá)
41	7212	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ. (Trừ: Nghiên cứu hoặc sử dụng nguồn gen giống vật nuôi mới trước khi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định, đánh giá)
42	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại
43	2512	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại

STT	Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh
44	2513	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm)
45	2591	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại
46	2816	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp
47	4321	Lắp đặt hệ thống điện
48	4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí
49	1101	Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh
50	1102	Sản xuất rượu vang
51	4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
52	0118	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa
53	1075	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn
54	1040	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật
55	7310	Quảng cáo (Trừ sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ cầm quảng cáo)
56	6312	Cổng thông tin (Trừ: Hoạt động báo chí và hoạt động thu thập tin tức dưới mọi hình thức)
57	4791	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)
58	2029	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu
59	1062	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột
60	4719	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)